

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **42/2022/HS-ST**
Ngày: 19-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Khanh

Thẩm phán: Ông Lò Văn Lịch

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sùng A Xà

Ông Lê Quang Nhuận

Bà Đỗ Thị Luyến

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Thu Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vàng A S** (tên gọi khác: không), sinh ngày: 01/01/1988, tại huyện Sin Hồ, tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản 2, xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nông nghiệp; trình độ văn hóa: 1/12 phổ thông; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng A C, sinh năm: 1972 (đã chết) và bà Lò Thị D, sinh năm 1975; vợ là: Sùng Thị G, sinh năm 1992 (đã ly hôn năm 2014); từ năm 2016 đến nay bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Lý Thị Th, sinh năm: 1998; bị cáo có 07 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2021; 02 con đã chết; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/8/2021 đến ngày 15/8/2021; bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên từ ngày 16/8/2021 cho đến ngày xét xử (có mặt).

2. Họ và tên: **Sùng A H** (tên gọi khác: không), sinh ngày: 14/11/1988, tại huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản L, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nông nghiệp; trình độ văn hóa: 5/12 phổ thông; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Sùng Giả

C, sinh năm 1966 và bà Hồ Thị L, sinh năm 1967 (đã chết); từ năm năm 2010 đến nay bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Lý Thị C, sinh năm: 1992 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/8/2021 đến ngày 15/8/2021; bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên từ ngày 16/8/2021 cho đến ngày xét xử (có mặt).

*** Người bào chữa cho bị cáo Vàng A S:** Bà Trần Thị Sáu, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (có mặt).

***Người bào chữa cho bị cáo Sùng A H:** Bà Nguyễn Thị Phượng, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (có mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Chị Lý Thị C, sinh năm: 1992; địa chỉ: Bản Làng Dung, xã Ma Thì Hồ, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên (có mặt).

- Chị Lý Thị Th, sinh năm: 1998; địa chỉ: Bản Phi Lĩnh 2, xã Si Pa Phìn, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên (có mặt).

***Người phiên dịch:** Bà Giàng Thị Nhung, sinh năm: 1987; địa chỉ: Tổ dân phố 14, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 ngày trước khi bị bắt, Vàng A S trú tại: Bản Phi Lĩnh 2, xã Si Pa Phìn, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên nhận được điện thoại của Vàng A Vinh nhà ở cùng bản với S, Vinh thuê S đến khu vực biên giới Việt Nam - Lào nhận 100 bánh Heroine để vận chuyển về thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên cho Vinh, Vinh sẽ trả công cho S số tiền 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng), Vinh cung cấp cho S số điện thoại của người bên Lào giao Heroine. Ngày hôm sau, S rủ anh rể của vợ là Sùng A H và em trai là Vàng A Khứ cùng tham gia vận chuyển 100 bánh Heroine, xong việc S sẽ trả công cho H và Khứ mỗi người số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng). Khoảng 20 giờ ngày 02/8/2021, Vàng A S mang theo một ba lô màu xanh rằn ri cùng Vàng A Khứ đi bộ, Sùng A H đi xe máy đến km 27, Quốc lộ 4H gặp nhau, S dẫn H và Khứ đi bộ theo đường rừng về phía bên Lào, khi đến cột mốc số 78 tiếp tục đi bộ khoảng 01 tiếng thì đến một đỉnh đồi gặp hai người đàn ông Lào nhận 02 bao tải chứa 98 bánh Heroine, trong đó có một bao màu đen và một bao màu xanh đều có quai đeo. Nhận được Heroine Khứ khoác bao tải Heroine màu xanh, H khoác bao tải Heroine màu đen, đi được khoảng 100 mét thì dừng lại, S và Khứ mở hai bao tải lấy các bánh Heroine ở hai bao tải ra san vào ba lô của S, xong Khứ khoác bao tải Heroine màu xanh, H khoác bao tải Heroine màu đen, S khoác ba lô Heroine quay về, đi

được khoảng 01 km thì trời sáng, Khứ, H, S cất giấu 02 bao tải và 01 ba lô đựng 98 bánh Heroine vào gốc cây trong rừng rồi đi về.

Đến ngày 06/8/2021, Vàng A S, Sùng A H, Vàng A Khứ đi đến địa điểm cất giấu Heroine, Khứ khoác bao tải Heroine màu xanh, H khoác bao tải Heroine màu đen, S khoác ba lô Heroine đi bộ về tới bãi ruộng của Vàng A S thuộc km 27, Quốc lộ 4H, cất giấu 02 bao tải và 01 ba lô đựng Heroine rồi đi về. Ngày 12/8/2021, Vàng A S gọi điện thoại cho Sùng A H bảo H tiếp tục tham gia vận chuyển 98 bán Heroine đi thị xã Mường Lay cùng S và Khứ nhưng H có việc bận không đi được, S nói nếu H không đi được thì chỉ trả cho H số tiền công là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) tham gia vận chuyển từ bên Lào về bãi ruộng của nhà S. Sau đó, S điều khiển xe máy của Vàng A Vinh, biển kiểm soát 25B1-061.04, Khứ mang theo một túi khoác du lịch dạng ba lô màu đỏ đen điều khiển xe máy của Khứ, biển kiểm soát 27B2-070.35 từ nhà đến khu vực xã Chà Tở, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên cất giấu xe máy, đi bộ đến bãi ruộng cất giấu 98 bánh Heroine, S và Khứ đã lấy các bánh Heroine trong hai bao tải xếp đầy vào ba lô Khứ mang theo, số còn lại xếp hết vào ba lô của S. S và Khứ mỗi người vác một ba lô đựng Heroine đi bộ về chỗ cất giấu xe máy, S điều khiển xe máy của Khứ đi trước kiểm tra đường, Khứ chằng và buộc hai ba lô Heroine vào xe máy của Vàng A Vinh, điều khiển xe máy đi sau S, cách nhau khoảng 100 mét. Khoảng 01 giờ ngày 13/8/2021, Vàng A S, Vàng A Khứ đi đến khu vực bản Nậm Khăn, xã Nậm Khăn, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang Vàng A S, Vàng A Khứ đang thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, lợi dụng sơ hở Vàng A Khứ bỏ chạy thoát, vắt xe máy lại và hai ba lô đựng 98 bánh Heroine, tổng khối lượng là 31.856,53 gam. Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên thi hành lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Sùng A H. Vàng A Khứ bỏ trốn, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã ra Quyết định truy nã.

Tại bản Kết luận giám định số: 1046/GĐ-PC09 ngày 10/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- *Khối lượng vật chứng thu giữ trong ba lô số 1 của Vàng A S là 14.723,97 gam; trong ba lô số 2 của Vàng A S là 17.132,56 gam.*

- *44 (bốn mươi bốn) mẫu chất bột màu trắng được trích ra từ vật chứng thu giữ trong ba lô số 1 của Vàng A S gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.*

- *54 (năm mươi bốn) mẫu chất bột màu trắng được trích ra từ vật chứng thu giữ trong ba lô số 2 của Vàng A S gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.*

Cáo trạng số: 03/CT-VKS-P1 ngày 27/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố các bị cáo Vàng A S, Sùng A H về tội: “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề

ngợi Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Vàng A S, Sùng A H phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 40, Điều 58 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Vàng A S “Tử hình”; bị cáo Sùng A H “Tử hình”.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 250 của Bộ luật Hình sự đối với cả hai bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

** Tịch thu tiêu hủy:*

- 31.636,64 gam Heroine là vật chứng còn lại sau giám định;

- 01 chiếc ba lô rằn ri màu xanh (dạng ba lô bộ đội) tạm giữ của Vàng A S;

** Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:*

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA, tạm giữ của Vàng A S;

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel, tạm giữ của Sùng A H;

** Trả lại cho bị cáo Sùng A H:*

- 01 thẻ căn cước công dân số: 01188002971 mang tên Sùng A H;

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO (DETECH), số loại 110WS màu đen, biển kiểm soát: 27B2-210.49, số khung: RPEXCH7PEJA207662, số máy: VDEJQ152FMH-B207662;

- 01 chiếc nhãn hiệu OPPO dạng cảm ứng, màu đen.

** Trả lại cho bị cáo Vàng A S:* 01 giấy phép lái xe số 110197003174 mang tên Vàng A S.

** Trả lại cho chị Lý Thị Công (sống chung như vợ chồng với bị cáo Sùng A H):* 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone, dạng cảm ứng, màu vàng hồng, bị vỡ màn hình và kính ốp lưng.

** Trả lại cho chị Lý Thị Thái (sống chung như vợ với bị cáo Vàng A S):* 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO, dạng cảm ứng, màu xanh.

** Về án phí:* Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho cả hai bị cáo; do các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên.

Những người bào chữa cho các bị cáo tại phiên tòa không có ý kiến tranh luận gì về tội danh, điều luật và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân

tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến điều kiện sinh sống, trình độ hiểu biết pháp luật còn nhiều hạn chế, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt; đối với bị cáo Vàng A S Luật sư đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự vì khi bị bắt bị cáo đã tự khai ra Vàng A Vinh là người thuê bị cáo vận chuyển ma túy, Vàng A Khứ và Sùng A H là người cùng bị cáo vận chuyển trái phép chất ma túy; các bị cáo đi vận chuyển thuê chưa được trả tiền công thì bị bắt, hành vi phạm tội của các bị cáo đã bị các cơ quan chức năng phát hiện và ngăn chặn kịp thời, chưa gây hậu quả xảy ra nghiêm trọng cho xã hội. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo có cơ hội được sống để cải tạo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí cho các bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lý Thị Công (sống chung như vợ chồng với bị cáo Sùng A H) đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Sùng A H để được sống, được trở về nhà với vợ con và đề nghị được xin lại 02 chiếc điện thoại di động và chiếc xe máy của gia đình mà chồng chị là Sùng A H mang đi vận chuyển trái phép chất ma túy gia đình không biết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lý Thị Thái (sống chung như vợ chồng với bị cáo Vàng A S) đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Vàng A S để được sống, được trở về nhà với vợ con và đề nghị được xin lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO.

Thực hiện lời nói sau cùng các bị cáo Vàng A S, Sùng A H đều thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt có cơ hội được sống nghiêm túc chấp hành cải tạo tốt, để được trở về với gia đình, H nhập cộng đồng và thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận: Khoảng 01 giờ ngày 13/8/2021, khi Vàng A S, Vàng A Khứ đang vận chuyển trái phép 98 bánh Heroine có tổng khối lượng là 31.856,53 gam đến khu vực bản Năm Khăn, xã Năm Khăn, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng; Lợi dụng sơ hở Vàng A Khứ bỏ chạy thoát. Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên thi hành lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Sùng A H. Các bị cáo khai nguồn gốc số ma túy nêu trên là do Vàng A Vinh người ở cùng bản với S thuê S đến khu vực biên giới Việt Nam - Lào nhận 100 bánh Heroine để vận chuyển về thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên cho Vinh, Vinh sẽ trả công cho S số tiền 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng), S đã đồng ý. S rủ Sùng A H và Vàng A Khứ cùng tham gia vận chuyển

100 bánh Heroine, xong việc S sẽ trả công cho H và Khứ mỗi người số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

Lời khai nhận tội của các bị cáo Vàng A S và Sùng A H đúng như nội dung bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Lời khai của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của nhau, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 02 giờ 30 phút ngày 13/8/2021; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 13/8/2021; phù hợp với Kết luận giám định số: 1046/GĐ-PC09 ngày 10/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ căn cứ để xác định vào ngày 13/8/2021, các bị cáo Vàng A S, Sùng A H đã có hành vi vận chuyển trái phép 31.856,53 gam Heroine với mục đích để kiếm lời.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự:

Điều 250. Tội vận chuyển trái phép chất ma túy

.....

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

...b) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 100 gam trở lên;

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Các bị cáo Vàng A S, Sùng A H thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố các bị cáo về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo Điều luật viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, các bị cáo không bị oan sai.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Xét hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy để kiếm lời của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng. Mặc dù biết việc vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do thiếu ý thức chấp hành pháp luật, không nghĩ đến hậu quả mà các bị cáo có thể gây ra cho xã hội, các bị cáo đã cố ý trực tiếp vận chuyển trái phép chất ma túy để kiếm lời. Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm pháp luật cần phải xử lý nghiêm.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; các bị cáo chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo và đều là dân tộc thiểu số, sống ở vùng cao, vùng sâu, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Sau

khi bị bắt bị cáo Vàng A S đã tích cực phối hợp với cơ quan điều tra và tự khai ra Vàng A Vinh là người thuê bị cáo đi lấy ma túy và Vàng A Khứ, Sùng A H cùng bị cáo đi gặp hai người đàn ông Lào ở giáp biên giới Việt Nam - Lào để lấy ma túy vận chuyển thuê cho Vinh, do đó bị cáo Vàng A S được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xét vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, vai trò của các bị cáo là ngang nhau; Vàng A S là người khởi sự; Vàng A Khứ và Sùng A H đều là người trực tiếp vận chuyển 98 bánh Heroine với mục đích nhận tiền công từ Vàng A Vinh sau khi xong việc. Đối với Sùng A H mặc dù ngày 12/8/2021 và 13/8/2021 bị cáo không tham gia trực tiếp để vận chuyển Heroine cùng S và Khứ, nhưng bị cáo H ngay từ đầu cũng đã đồng ý tham gia cùng S và Khứ đi lấy 98 bánh Heroine ở khu vực biên giới Việt Nam - Lào để vận chuyển đến điểm hẹn cho Vàng A Vinh. Việc bị cáo H không tiếp tục tham gia vận chuyển Heroine là do bị cáo có việc bận và do bị đau người không đi được. Do đó, các bị cáo đều phải chịu mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả về hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện.

Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là có căn cứ phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và các quy định của pháp luật nên chấp nhận. Bởi lẽ các bị cáo Vàng A S, Sùng A H phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, vận chuyển ma túy với khối lượng đặc biệt lớn. Các bị cáo biết được tác hại của ma túy và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, gây hậu quả nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện với mục đích kiếm lời. Nếu không được các cơ quan chức năng ngăn chặn kịp thời thì hậu quả mà các bị cáo gây ra cho xã hội là rất nặng nề, làm gia tăng các con nghiện và biết bao nhiêu gia đình tan nát vì tệ nạn ma túy và chính từ những đối tượng nghiện hút này cũng là nguyên nhân có thể làm phát sinh các loại tội phạm khác. Nhằm nghiêm trị những hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, nhất là tội phạm về ma túy; Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt cao nhất để loại trừ các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội và lấy đó làm bài học cảnh báo chung cho toàn xã hội, phục vụ cho công tác đấu tranh, ngăn ngừa, trấn áp loại tội phạm này trong tình hình hiện nay.

Đề nghị của những người bào chữa về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vàng A S; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Sùng A H là có căn cứ nên được chấp nhận. Về hình phạt, những người bào chữa và các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, tha tội chết cho các bị cáo là không phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi nguy hiểm của các bị cáo đã thực hiện nên không chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 250 Bộ luật Hình sự thì: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề*

hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp chính của các bị cáo trước khi bị bắt là làm nông nghiệp, không có nguồn thu nhập nào khác, các bị cáo không có công việc ổn định, điều kiện, hoàn cảnh kinh tế gia đình rất khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nậm Pồ, Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người bào chữa cho các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng: Theo quy định tại điểm a, c khoản 1; khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, vật chứng đã thu giữ của các bị cáo cần xử lý như sau:

- Vật chứng là ma túy thu giữ của Vàng A S, Sùng A H, sau khi trích mẫu gửi giám định còn lại 31.636,64 gam Heroine, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc ba lô rằn ri màu xanh tạm giữ của Vàng A S, bị cáo đã dùng để đựng Heroine là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO (DETECH), số loại 110WS màu đen, biển kiểm soát: 27B2-210.49, bị cáo Sùng A H dùng làm phương tiện đi đến điểm hẹn gặp Vàng A S không liên quan đến việc vận chuyển trái phép chất ma túy nên trả lại cho bị cáo.

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO dạng cảm ứng, màu đen, tạm giữ của Sùng A H, do không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA, dạng bàn phím, màu đen, tạm giữ của Vàng A S; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel, dạng bàn phím, màu đen, tạm giữ của Sùng A H. Các bị cáo đã dùng làm phương tiện liên lạc trao đổi thông tin vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO, dạng cảm ứng, màu xanh, tạm giữ của Vàng A S là của chị Lý Thị Thái (sống chung như vợ chồng với bị cáo S), do không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho chị Lý Thị Thái.

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone, dạng cảm ứng, màu vàng hồng, bị vỡ màn hình và kính ốp lưng của chị Lý Thị Công (sống chung như vợ chồng với bị cáo H) không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại cho chị Công.

- 01 thẻ căn cước công dân số: 01188002971 mang tên Sùng A H và 01 giấy phép lái xe số 110197003174 mang tên Vàng A S, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho các bị cáo.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xét thấy các bị cáo Vàng A S, Sùng A H là đồng bào dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Hội đồng xét xử quyết định, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[7] Các vấn đề khác:

- Đối với 02 người đàn ông bên Lào giao 98 bán Heroine cho Vàng A S, Vàng A Khứ, Sùng A H do S không nhớ số điện thoại và S, H không biết rõ nhân thân, lai lịch, quá trình điều tra không đủ điều kiện, điều tra xác minh làm rõ. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết trong vụ án này.

- Bị cáo Vàng A S khai Vàng A Vinh, sinh năm: 2000 nhà ở bản Phi Lĩnh 2, xã Si Pa Phìn, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên là người thuê S vận chuyển 98 bánh Heroine. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập xác minh nhưng Vinh đều vắng mặt tại nơi cư trú; nên chưa được điều tra làm rõ, Viện kiểm sát không có đủ căn cứ để truy tố. Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với Vàng A Khứ là người trực tiếp cùng với các bị cáo Vàng A S và Sùng A H vận chuyển trái phép 98 bánh Heroine bỏ trốn, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã ra Quyết định truy nã và tách vụ án khi nào bắt được sẽ xử lý sau. Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

- Bị cáo Vàng A S khai nhận đã sử dụng chiếc điện thoại Cơ quan Công an thu giữ có số thuê bao là 0818858850 liên lạc trao đổi vận chuyển ma túy với Vàng A Khứ có số thuê bao là 0878915517, Vàng A Vinh có số thuê bao là 0886270797 và Sùng A H có số thuê bao là 0398080377.

Kết quả tra cứu chủ đăng ký thuê bao 0878915517 là Nguyễn Tiến Việt, sinh ngày 16/10/1982; số căn cước công dân 001082013548, trú tại: xã Thanh Đa, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, kết quả xác minh tại thôn Tế Giáp, xã Thanh Đa, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội chỉ có một công dân tên là Nguyễn Tiến Việt, sinh ngày 06/10/1982, anh Việt khẳng định không sử dụng số thuê bao trên và không có mối quan hệ gì với người đàn ông tên là Vàng A Khứ, Viện kiểm sát không có căn cứ để truy tố. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Kết quả tra cứu chủ đăng ký thuê bao số 0886270797 là của Vàng A Vinh, sinh ngày 01/01/1997, trú tại bản 1, xã Làng Mô, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Cơ quan điều tra đã xác minh tại bản 1, xã Làng Mô, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu không có ai tên là Vàng A Vinh nên không có căn cứ điều tra xác minh làm rõ. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo **Vàng A S, Sùng A H** đều phạm tội **“Vận chuyển trái phép chất ma túy”**.

2. Về Hình phạt:

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 40, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Vàng A S tử hình**.

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 40, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Sùng A H tử hình**.

- Áp dụng khoản 4 Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam các bị cáo Vàng A S, Sùng A H để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

* **Tịch thu tiêu hủy:** 31.636,64 gam Heroine còn lại sau giám định + 01 chiếc ba lô rằn ri màu xanh (dạng ba lô bộ đội) tạm giữ của Vàng A S;

* **Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:**

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA, tạm giữ của Vàng A S;

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel, tạm giữ của Sùng A H;

* **Trả lại cho bị cáo Sùng A H:**

- 01 thẻ căn cước công dân số: 011088002971 mang tên Sùng A H.

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO (DETECH), số loại 110WS màu đen, biển kiểm soát: 27B2-210.49, số khung: RPEXCH7PEJA207662, số máy: VDEJQ152FMH-B207662 thu giữ của Sùng A H.

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen thu giữ của Sùng A H.

* **Trả lại cho bị cáo Vàng A S:** 01 giấy phép lái xe số 110197003174 mang tên Vàng A S.

* **Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lý Thị Công:** 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone, dạng cảm ứng, màu vàng hồng, bị vỡ màn hình và kính ốp lưng.

* **Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lý Thị Thái:** 01 điện thoại nhãn hiệu VIVO, dạng cảm ứng, màu xanh thu giữ của Vàng A S.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên và Cục thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 27/12/2021).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Vàng A S, Sùng A H.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333, Điều 367 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo Vàng A S, Sùng A H có quyền kháng cáo bản án; Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (19/4/2022).

Trong thời hạn 07 ngày kể từ khi Bản án có hiệu lực pháp luật, các bị cáo bị tuyên án tử hình có quyền làm đơn xin ân giảm gửi đến Chủ tịch nước Cộng H xã hội chủ nghĩa Việt Nam./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND Cấp cao tại Hà nội;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Các Bị cáo;
- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Những người bào chữa;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Vụ giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Văn Khanh